

Số: 010507/25/BBKP-ĐHĐCĐ-TCBS

Hà Nội, ngày 05 tháng 07 năm 2025

**BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU PHIẾU LẤY Ý KIẾN CỔ ĐÔNG BẰNG VĂN BẢN
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN KỸ THƯƠNG**

I. Thông tin công ty:

Tên Công ty: **CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN KỸ THƯƠNG (“Công ty”/ “TCBS”)**

Trụ sở chính: Tầng 27, tầng 28 và tầng 29 Tòa C5 D’Capitale, số 119 Trần Duy Hưng, Phường Yên Hòa, Thành phố Hà Nội

Giấy phép thành lập và hoạt động Số 125/GP-UBCK do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 30/5/2018 (sửa đổi, bổ sung tùy từng thời điểm)

MSDN 0102935813 do Sở KH&ĐT Thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 30/5/2018 (sửa đổi, bổ sung tùy từng thời điểm)

II. Thời gian, địa điểm, mục đích và các vấn đề cần lấy ý kiến

- Thời gian:** 16 giờ 00 phút, ngày 05/07/2025;
- Địa điểm:** Tầng 28, Tòa C5, 119 Trần Duy Hưng, Phường Yên Hòa, Thành phố Hà Nội.
- Mục đích lấy ý kiến và nội dung xin ý kiến**

Hội đồng quản trị Công ty tổ chức kiểm phiếu lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản dựa trên Phiếu lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản đã được gửi đến cho các cổ đông (sau đây gọi là “**Phiếu lấy ý kiến**”) để thông qua các nội dung xin ý kiến như sau:

- 3.1. Thông qua toàn văn tại Tờ trình số 012506/25/TT-ĐHĐCĐ-TCBS về việc Lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập để kiểm toán vốn cho Công ty Cổ phần Chứng khoán Kỹ Thương (như tài liệu đính kèm).
- 3.2. Thông qua toàn văn tại Tờ trình số 022506/25/TT-ĐHĐCĐ-TCBS về việc Niêm yết các trái phiếu do Công Ty chào bán ra công chúng (như tài liệu đính kèm).
- 3.3. Thông qua toàn văn tại Tờ trình số 032506/25/TT-ĐHĐCĐ-TCBS về việc Thông qua phương án tăng vốn điều lệ thông qua chào bán cổ phiếu lần đầu ra công chúng, phương án phát hành cổ phiếu lần đầu ra công chúng, phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán và việc niêm yết chứng khoán (như tài liệu đính kèm).
- 3.4. Thông qua toàn văn tại Tờ trình số 042506/25/TT-ĐHĐCĐ-TCBS về việc Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty Cổ phần Chứng khoán Kỹ Thương (như tài liệu đính kèm).



III. THỦ TỤC TIẾN HÀNH

1. Hội đồng quản trị gồm có:

Ông Nguyễn Xuân Minh – Chủ tịch HĐQT

Bà Nguyễn Thị Dịu – Phó Chủ tịch HĐQT

Bà Nguyễn Thị Thu Hiền – Thành viên HĐQT kiêm TGD

Ông Phan Thanh Sơn – Thành viên HĐQT

Ông Lê Huy Hoàng – Thành viên HĐQT

Ông Alexandre Charles Emmanuel Macaire – Thành viên HĐQT

Hội đồng quản trị thống nhất bầu ra Ban kiểm phiếu và Ban giám sát và chứng kiến kiểm phiếu, cụ thể như sau:

2. Ban Kiểm phiếu gồm có:

- Trưởng Ban: Ông Nguyễn Xuân Minh – Thay mặt Hội đồng quản trị - Chủ tịch HĐQT;
- Ủy viên: Ông Ngô Hoàng Hà – Thư ký kiêm Người kiểm phiếu.

3. Ban giám sát và chứng kiến kiểm phiếu gồm có:

- Bà Hoàng Thị Kim Cúc – Thay mặt Ban Kiểm soát - Người giám sát và chứng kiến kiểm phiếu

IV. KẾT QUẢ KIỂM PHIẾU

Ngày 25/06/2025, Công ty đã gửi phiếu lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản cùng các tài liệu xin ý kiến đính kèm bằng hình thức gửi thư với các thông tin sau đây: Số lượng cổ đông được gửi phiếu lấy ý kiến là 80 cổ đông tương ứng với tổng số phiếu lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản phát ra là 2.080.158.021 phiếu biểu quyết tương ứng với 2.080.158.021 cổ phần, tương đương 100% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông có quyền biểu quyết (01 cổ phần có quyền biểu quyết = 01 phiếu biểu quyết).

Tại ngày 05/07/2025, Ban tổ chức dựa trên các Phiếu lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản do cổ đông gửi về thực hiện kiểm phiếu. Kết quả kiểm phiếu các phiếu lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản như sau:

1. **Nội dung 1:** Thông qua toàn văn tại Tờ trình số 012506/25/TT-ĐHĐCĐ-TCBS về việc Lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập để kiểm toán vốn cho Công ty Cổ phần Chứng khoán Kỹ Thương (như tài liệu đính kèm).

Kết quả kiểm phiếu:

- **Số lượng cổ đông và số lượng phiếu biểu quyết có quyền tham gia biểu quyết nội dung này là:** 80 cổ đông, tương đương với 2.080.158.021 phiếu biểu quyết (01 cổ phần có quyền biểu quyết = 01 phiếu biểu quyết)
- **Số lượng cổ đông và số lượng phiếu biểu quyết không được quyền tham gia biểu quyết nội dung này là:** Không có
- **Số lượng cổ đông và số lượng phiếu biểu quyết đã tham gia biểu quyết nội dung này là:** 62 cổ đông, tương đương với 2.064.700.986 phiếu biểu quyết (01 cổ phần có quyền biểu



quyết = 01 phiếu biểu quyết), tương đương với 99,25% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông có quyền tham gia biểu quyết

- **Số phiếu biểu quyết hợp lệ:** 2.064.700.986 phiếu biểu quyết, tương đương với 99,25% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông có quyền tham gia biểu quyết.
- **Số phiếu biểu quyết không hợp lệ:** 0 phiếu biểu quyết, tương đương với 0% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông có quyền tham gia biểu quyết.
- **Phương thức gửi phiếu lấy ý kiến:** gửi thư.

Trong đó:

- **Số phiếu biểu quyết tán thành:** 2.064.700.986 phiếu biểu quyết, tương đương với 99,25% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông có quyền tham gia biểu quyết;
- **Số phiếu biểu quyết không tán thành:** 0 phiếu biểu quyết, tương đương với 0% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông có quyền tham gia biểu quyết.
- **Số phiếu biểu quyết không có ý kiến:** 0 phiếu biểu quyết, tương đương với 0% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông có quyền tham gia biểu quyết.

⇒ **Căn cứ theo quy định Pháp luật và Điều lệ Công ty thì nội dung này được Đại hội đồng cổ đông thông qua với tỷ lệ là 99,25% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông có quyền biểu quyết.**

2. **Nội dung 2:** Thông qua toàn văn tại Tờ trình số 022506/25/TT-ĐHĐCĐ-TCBS về việc Niêm yết các trái phiếu do Công Ty chào bán ra công chúng (như tài liệu đính kèm).

Kết quả kiểm phiếu:

- **Số lượng cổ đông và số lượng phiếu biểu quyết có quyền tham gia biểu quyết nội dung này là:** 80 cổ đông, tương đương với 2.080.158.021 phiếu biểu quyết (01 cổ phần có quyền biểu quyết = 01 phiếu biểu quyết)
- **Số lượng cổ đông và số lượng phiếu biểu quyết không được quyền tham gia biểu quyết nội dung này là:** Không có
- **Số lượng cổ đông và số lượng phiếu biểu quyết đã tham gia biểu quyết nội dung này là:** 62 cổ đông, tương đương với 2.064.700.986 phiếu biểu quyết (01 cổ phần có quyền biểu quyết = 01 phiếu biểu quyết), tương đương với 99,25% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông có quyền tham gia biểu quyết.
- **Số phiếu biểu quyết hợp lệ:** 2.064.700.986 phiếu biểu quyết, tương đương với 99,25% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông có quyền tham gia biểu quyết.
- **Số phiếu biểu quyết không hợp lệ:** 0 phiếu biểu quyết, tương đương với 0% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông có quyền tham gia biểu quyết.
- **Phương thức gửi phiếu lấy ý kiến:** gửi thư.

Trong đó:

- **Số phiếu biểu quyết tán thành:** 2.064.700.986 phiếu biểu quyết, tương đương với 99,25% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông có quyền tham gia biểu quyết;



- **Số phiếu biểu quyết không tán thành:** 0 phiếu biểu quyết, tương đương với 0% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông có quyền tham gia biểu quyết.
 - **Số phiếu biểu quyết không có ý kiến:** 0 phiếu biểu quyết, tương đương với 0% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông có quyền tham gia biểu quyết.
- ⇒ **Căn cứ theo quy định Pháp luật và Điều lệ Công ty thì nội dung này được Đại hội đồng cổ đông thông qua với tỷ lệ là 99,25% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông có quyền biểu quyết.**
3. **Nội dung 3:** Thông qua toàn văn tại Tờ trình số 032506/25/TT-ĐHĐCĐ-TCBS về việc Thông qua phương án tăng vốn điều lệ thông qua chào bán cổ phiếu lần đầu ra công chúng, phương án phát hành cổ phiếu lần đầu ra công chúng, phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán và việc niêm yết chứng khoán (như tài liệu đính kèm).

Kết quả kiểm phiếu:

- **Số lượng cổ đông và số lượng phiếu biểu quyết có quyền tham gia biểu quyết nội dung này là:** 80 cổ đông, tương đương với 2.080.158.021 phiếu biểu quyết (01 cổ phần có quyền biểu quyết = 01 phiếu biểu quyết)
- **Số lượng cổ đông và số lượng phiếu biểu quyết không được quyền tham gia biểu quyết nội dung này là:** Không có
- **Số lượng cổ đông và số lượng phiếu biểu quyết đã tham gia biểu quyết nội dung này là:** 62 cổ đông, tương đương với 2.064.700.986 phiếu biểu quyết (01 cổ phần có quyền biểu quyết = 01 phiếu biểu quyết), tương đương với 99,25% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông có quyền tham gia biểu quyết.
- **Số phiếu biểu quyết hợp lệ:** 2.064.700.986 phiếu biểu quyết, tương đương với 99,25% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông có quyền tham gia biểu quyết.
- **Số phiếu biểu quyết không hợp lệ:** 0 phiếu biểu quyết, tương đương với 0% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông có quyền tham gia biểu quyết.
- **Phương thức gửi phiếu lấy ý kiến:** gửi thư.

Trong đó:

- **Số phiếu biểu quyết tán thành:** 2.064.700.986 phiếu biểu quyết, tương đương với 99,25% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông có quyền tham gia biểu quyết;
 - **Số phiếu biểu quyết không tán thành:** 0 phiếu biểu quyết, tương đương với 0% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông có quyền tham gia biểu quyết.
 - **Số phiếu biểu quyết không có ý kiến:** 0 phiếu biểu quyết, tương đương với 0% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông có quyền tham gia biểu quyết.
- ⇒ **Căn cứ theo quy định Pháp luật và Điều lệ Công ty thì nội dung này được Đại hội đồng cổ đông thông qua với tỷ lệ là 99,25% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông có quyền biểu quyết.**
4. **Nội dung 4:** Thông qua toàn văn tại Tờ trình số 042506/25/TT-ĐHĐCĐ-TCBS về việc Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty Cổ phần Chứng khoán Kỹ Thương (như tài liệu đính



kèm).

Kết quả kiểm phiếu:

- **Số lượng cổ đông và số lượng phiếu biểu quyết có quyền tham gia biểu quyết nội dung này là:** 80 cổ đông, tương đương với 2.080.158.021 phiếu biểu quyết (01 cổ phần có quyền biểu quyết = 01 phiếu biểu quyết)
- **Số lượng cổ đông và số lượng phiếu biểu quyết không được quyền tham gia biểu quyết nội dung này là:** Không có
- **Số lượng cổ đông và số lượng phiếu biểu quyết đã tham gia biểu quyết nội dung này là:** 62 cổ đông, tương đương với 2.064.700.986 phiếu biểu quyết (01 cổ phần có quyền biểu quyết = 01 phiếu biểu quyết), tương đương với 99,25% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông có quyền tham gia biểu quyết.
- **Số phiếu biểu quyết hợp lệ:** 2.064.700.986 phiếu biểu quyết, tương đương với 99,25% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông có quyền tham gia biểu quyết.
- **Số phiếu biểu quyết không hợp lệ:** 0 phiếu biểu quyết, tương đương với 0% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông có quyền tham gia biểu quyết.
- **Phương thức gửi phiếu lấy ý kiến:** gửi thư.

Trong đó:

- **Số phiếu biểu quyết tán thành:** 2.064.700.986 phiếu biểu quyết, tương đương với 99,25% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông có quyền tham gia biểu quyết;
 - **Số phiếu biểu quyết không tán thành:** 0 phiếu biểu quyết, tương đương với 0% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông có quyền tham gia biểu quyết.
 - **Số phiếu biểu quyết không có ý kiến:** 0 phiếu biểu quyết, tương đương với 0% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông có quyền tham gia biểu quyết.
- ⇒ **Căn cứ theo quy định Pháp luật và Điều lệ Công ty thì nội dung này được Đại hội đồng cổ đông thông qua với tỷ lệ là 99,25% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông có quyền biểu quyết.**

V. CÁC NỘI DUNG ĐƯỢC THÔNG QUA

Căn cứ vào kết quả kiểm phiếu, ĐHĐCĐ đã nhất trí thông qua các nội dung sau:

Nội dung 1: Thông qua toàn văn tại Tờ trình số 012506/25/TT-ĐHĐCĐ-TCBS về việc Lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập để kiểm toán vốn cho Công ty Cổ phần Chứng khoán Kỹ Thương (như tài liệu đính kèm).

Nội dung 2: Thông qua toàn văn tại Tờ trình số 022506/25/TT-ĐHĐCĐ-TCBS về việc Niêm yết các trái phiếu do Công Ty chào bán ra công chúng (như tài liệu đính kèm).

Nội dung 3: Thông qua toàn văn tại Tờ trình số 032506/25/TT-ĐHĐCĐ-TCBS về việc Thông qua phương án tăng vốn điều lệ thông qua chào bán cổ phiếu lần đầu ra công chúng, phương án phát hành cổ phiếu lần đầu ra công chúng, phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán và



việc niêm yết chứng khoán (như tài liệu đính kèm).

Nội dung 4: Thông qua toàn văn tại Tờ trình số 042506/25/TT-ĐHĐCĐ-TCBS về việc Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty Cổ phần Chứng khoán Kỹ Thương (như tài liệu đính kèm).

VI. KẾT LUẬN

1. Việc kiểm phiếu kết thúc vào hồi 17 giờ 00 phút cùng ngày. Biên bản kiểm phiếu là cơ sở để Đại hội đồng cổ đông ban hành các Nghị quyết thông qua các nội dung lấy ý kiến.
2. Biên bản được lập thành 02 (hai) bản gốc, gồm 06 (sáu) trang, lưu tại Văn phòng Công ty./.

**THƯ KÝ KIỂM
NGƯỜI KIỂM PHIẾU**



NGÔ HOÀNG HÀ

**TRƯỞNG BAN KIỂM PHIẾU
TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HĐQT**



NGUYỄN XUÂN MINH

**NGƯỜI GIÁM SÁT VÀ CHỨNG KIẾN
KIỂM PHIẾU
TM. BAN KIỂM SOÁT**



HOÀNG THỊ KIM CÚC



TỜ TRÌNH

(V/v: Lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập để kiểm toán vốn cho Công ty Cổ phần
Chứng khoán Kỹ Thương)

Kính trình: Đại Hội Đồng Cổ Đông (“ĐHĐCĐ”) Công ty Cổ phần Chứng khoán Kỹ
Thương (“TCBS” hoặc “Công Ty”)

- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019 (“Luật Chứng khoán năm 2019”); sửa đổi bổ sung bởi Luật số 56/2024/QH15 ngày 29 tháng 11 năm 2024;
- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020 (“Luật Doanh nghiệp năm 2020”);
- Căn cứ Thông tư số 19/2025/TT-BTC ngày 05 tháng 05 năm 2025; và
- Căn cứ Điều lệ hiện hành của Công Ty;

I. Cơ sở đề xuất:

Thực hiện các quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty, Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Chứng khoán Kỹ Thương kính trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt việc lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập để cung cấp dịch vụ kiểm toán báo cáo vốn góp, tình hình sử dụng vốn và các hoạt động khác của Công ty, nhằm mục đích nộp hồ sơ và hoàn tất các thủ tục liên quan đến chào bán cổ phiếu lần đầu ra công chúng trong năm 2025 theo quy định của Pháp luật.

II. Cơ sở lựa chọn Công ty kiểm toán:

1. Là Công ty kiểm toán được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán cho các tổ chức phát hành, niêm yết và tổ chức kinh doanh chứng khoán năm 2025;
2. Có đội ngũ kiểm toán viên có trình độ và nhiều kinh nghiệm;
3. Có uy tín về chất lượng kiểm toán;
4. Đáp ứng được yêu cầu của Công ty về phạm vi và tiến độ kiểm toán; và
5. Có mức phí kiểm toán hợp lý, phù hợp với chất lượng kiểm toán.

III. Nội dung đề xuất thông qua:

Trên cơ sở lựa chọn tại Mục II Tờ trình này, Ban Kiểm soát Công Ty kính trình ĐHĐCĐ xem xét và thông qua:

1. Lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập trong danh sách sau:



- Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY
- Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam

Phạm vi kiểm toán: Cung cấp dịch vụ kiểm toán báo cáo vốn của Công ty theo quy định của pháp luật, bao gồm:

- Báo cáo về vốn điều lệ đã góp cho giai đoạn từ ngày 01/01/2015 đến ngày 30/6/2025;
- Báo cáo tình hình sử dụng vốn góp từ các đợt chào bán cổ phiếu riêng lẻ trong giai đoạn từ ngày 01/01/2025 đến ngày 30/6/2025;
- Các báo cáo về vốn điều lệ sau khi thực hiện chào bán cổ phiếu lần đầu ra công chúng trong năm 2025;
- Các báo cáo về hoạt động khác của Công ty (nếu có) theo quy định của pháp luật.

2. Giao và Ủy quyền cho Chủ tịch Hội đồng quản trị quyết định lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập theo danh sách phê duyệt, thực hiện việc đàm phán, ký kết và thực hiện các thủ tục cần thiết khác để hoàn tất các công việc yêu cầu theo luật định nêu trên.

Trân trọng kính trình./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu vp.



ĐẶNG VĂN KHẢI



Số: 022506/25/TT-ĐHĐCĐ-TCBS

Hà Nội, ngày 25 tháng 06 năm 2025

TỜ TRÌNH
(V/v: Niêm yết các trái phiếu do Công Ty chào bán ra công chúng)

Kính trình: Đại Hội Đồng Cổ Đông (“ĐHĐCĐ”) Công ty Cổ phần Chứng khoán Kỹ Thương (“TCBS” hoặc “Công Ty”)

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam (“**Quốc Hội**”) thông qua ngày 17 tháng 06 năm 2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc Hội thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán, Luật Kế toán, Luật Kiểm toán độc lập, Luật Ngân sách nhà nước, Luật Quản lý sử dụng tài sản công, Luật Quản lý thuế, Luật Thuế thu nhập cá nhân, Luật Dự trữ quốc gia, Luật Xử lý vi phạm hành chính số 56/2024/QH15 được Quốc hội thông qua ngày 29/11/2024;
- Nghị định số 155/2020/NĐ-CP của Chính phủ ban hành ngày 31 tháng 12 năm 2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật chứng khoán;
- Điều lệ của Công ty Cổ phần Chứng khoán Kỹ Thương (“**Công Ty**”);

Để đảm bảo việc niêm yết các trái phiếu do Công Ty sẽ phát hành ra công chúng trong năm 2025 cho đến thời điểm của kỳ họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2026 (sau đây gọi chung là “**Các Trái Phiếu**”) được thực hiện theo đúng quy định pháp luật, Hội Đồng Quản Trị Công Ty kính trình Đại Hội Đồng Cổ Đông như sau:

1. Thông qua việc Công Ty đăng ký và lưu ký Các Trái Phiếu tại Tổng Công Ty Lưu Ký Và Bù Trừ Chứng Khoán Việt Nam (“**VSDC**”) (“**Đăng Ký Chứng Khoán**”); và
2. Thông qua việc Công Ty niêm yết Các Trái Phiếu trên Sở Giao Dịch Chứng Khoán Việt Nam và/hoặc (các) công ty con của Sở Giao Dịch Chứng Khoán Việt Nam nơi Các Trái Phiếu được niêm yết và/hoặc giao dịch tập trung phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành (“**Sở Giao Dịch Chứng Khoán**”) (“**Niêm Yết Chứng Khoán**”)

Sở Giao Dịch Chứng Khoán dự kiến vào ngày đưa ra Nghị quyết này là Sở giao dịch chứng



khoán Hà Nội. Trường hợp Công Ty dự định niêm yết Trái Phiếu tại một Sở Giao Dịch Chứng Khoán khác, việc lựa chọn Sở Giao Dịch Chứng Khoán khác đó sẽ được quyết định bởi Chủ Tịch Hội Đồng Quản Trị.

3. Ủy quyền cho Hội Đồng Quản Trị và/hoặc người quản lý được Hội Đồng Quản Trị ủy quyền theo các nghị quyết của Hội Đồng Quản Trị tại từng thời điểm phê duyệt việc Công Ty sẽ phát hành các trái phiếu ra công chúng căn cứ tình hình cụ thể toàn quyền quyết định và chịu trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện các công việc và thủ tục cần thiết nhằm thực hiện thành công việc Đăng Ký Chứng Khoán và Niêm Yết Chứng Khoán tại VSDC và Sở Giao Dịch Chứng Khoán.

Kính trình Đại hội đồng Cổ đông xem xét và thông qua.



NGUYỄN XUÂN MINH



TỜ TRÌNH

(V/v: thông qua phương án tăng vốn điều lệ thông qua chào bán cổ phiếu lần đầu ra công chúng, phương án phát hành cổ phiếu lần đầu ra công chúng, phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán và việc niêm yết chứng khoán)

Kính trình: Đại Hội Đồng Cổ Đông (“ĐHĐCĐ”) Công ty Cổ phần Chứng khoán Kỹ Thương (“TCBS” hoặc “Công Ty”)

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành, sửa đổi, bổ sung (“**Luật Doanh Nghiệp**”);
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành, sửa đổi, bổ sung (“**Luật Chứng Khoán**”);
- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng Khoán và các văn bản hướng dẫn thi hành, sửa đổi, bổ sung (“**Nghị Định 155**”);
- Căn cứ Thông tư số 118/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung về chào bán, phát hành chứng khoán, chào mua công khai, mua lại cổ phiếu, đăng ký công ty đại chúng và hủy tư cách công ty đại chúng và các văn bản hướng dẫn thi hành, sửa đổi, bổ sung (“**Thông Tư 118**”);
- Căn cứ Thông tư số 121/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ Tài chính quy định về hoạt động của công ty chứng khoán và các văn bản hướng dẫn thi hành, sửa đổi, bổ sung (“**Thông Tư 121**”);
- Căn cứ Điều lệ ngày 10 tháng 12 năm 2024 của Công ty Cổ phần Chứng khoán Kỹ Thương (“TCBS” hoặc “Công Ty”) (“**Điều Lệ**”); và
- Căn cứ nhu cầu thực tế của Công Ty.

Hội đồng quản trị TCBS (“**HĐQT**”) kính trình ĐHĐCĐ xem xét, thông qua qua phương án tăng vốn điều lệ thông qua chào bán cổ phiếu lần đầu ra công chúng, phương án phát hành cổ phiếu lần đầu ra công chúng, phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán và việc niêm yết chứng khoán, chi tiết như dưới đây:

- A. KẾ HOẠCH TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ CỦA CÔNG TY THÔNG QUA CHÀO BÁN CỔ PHIẾU LẦN ĐẦU RA CÔNG CHỨNG VÀ PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU LẦN ĐẦU RA CÔNG CHỨNG**
- a) Chấp thuận/đồng ý phê duyệt việc Công Ty tăng vốn điều lệ thông qua chào bán cổ phiếu lần đầu ra công chúng (“**Đợt Chào Bán**”) với các nội dung cơ bản như sau:



- Vốn điều lệ hiện tại: **20.801.580.210.000 VND** (Hai mươi nghìn tám trăm lẻ một tỷ năm trăm tám mươi triệu hai trăm mười nghìn đồng);
 - Vốn điều lệ tăng thêm: tối đa **2.311.500.000.000 VND** (Hai nghìn ba trăm mười một tỷ năm trăm triệu đồng), tương ứng với **11,1122%** vốn điều lệ hiện tại, tương đương với **231.150.000** (Hai trăm ba mươi một triệu một trăm năm mươi nghìn) cổ phiếu phổ thông (“Cổ Phiếu”), với mệnh giá 10.000 VND (mười nghìn đồng)/Cổ Phiếu;
 - Vốn điều lệ dự kiến sau Đợt Chào Bán: tối đa **23.113.080.210.000 VND** (Hai mươi ba nghìn một trăm mười ba tỷ không trăm tám mươi triệu hai trăm mười nghìn đồng)
- b) Chấp thuận/đồng ý phê duyệt toàn văn nội dung Phương Án Phát Hành được đính kèm tại Phụ lục I của Tờ trình này.

B. VIỆC ĐĂNG KÝ, LƯU KÝ TẬP TRUNG VÀ ĐĂNG KÝ NIÊM YẾT CỔ PHIẾU

Chấp thuận/đồng ý phê duyệt việc toàn bộ Cổ Phiếu của Công Ty sẽ được đăng ký, lưu ký tập trung tại Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam (“VSDC”) và đăng ký niêm yết tại Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh sau khi kết thúc Đợt Chào Bán theo quy định tại Phương Án Phát Hành và quy định của pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán có hiệu lực vào từng thời điểm. Trong trường hợp sau khi hoàn tất Đợt Chào Bán mà Công Ty không đáp ứng điều kiện về việc niêm yết cổ phiếu theo quy định của pháp luật hiện hành, Công Ty cam kết sẽ triển khai thực hiện việc đăng ký giao dịch Cổ Phiếu trên hệ thống giao dịch Upcom theo quy định pháp luật.

C. VIỆC QUY ĐỊNH VỀ TỶ LỆ SỞ HỮU NƯỚC NGOÀI TỐI ĐA

Chấp thuận/đồng ý phê duyệt tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa của Công Ty là 100% (một trăm phần trăm) và ủy quyền cho HĐQT thực hiện các công việc cần thiết đảm bảo việc chào bán Cổ Phiếu đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài, điều chỉnh tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa phù hợp với nhu cầu thay đổi của Công Ty và yêu cầu của pháp luật hiện hành (nếu có) và thực hiện thủ tục thông báo tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tới Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.

Để đảm bảo đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa, việc Nhà đầu tư nước ngoài tham gia Đợt Chào Bán phải đáp ứng các điều kiện theo quy định pháp luật và theo nguyên tắc sau:

- Nhà đầu tư nước ngoài là tổ chức đáp ứng điều kiện quy định tại Khoản 2 Điều 77 Luật Chứng Khoán và người có liên quan được sở hữu đến 100% vốn điều lệ của Công Ty. Trường hợp không đáp ứng quy định tại Khoản 2 Điều 77 Luật Chứng Khoán, Nhà đầu tư nước ngoài là tổ chức và người có liên quan chỉ được sở hữu đến 49% vốn điều lệ của Công Ty;
- Nhà đầu tư nước ngoài là cá nhân và người có liên quan được sở hữu đến 49% vốn điều lệ của Công Ty; và
- Nhà đầu tư nước ngoài là cổ đông, thành viên góp vốn sở hữu từ 10% trở lên vốn điều lệ của một công ty chứng khoán và người có liên quan của họ (nếu có), không sở hữu trên 5% vốn điều lệ của Công Ty theo Điểm c Khoản 2 Điều 74 Luật Chứng Khoán

D. VIỆC TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

Chấp thuận/đồng ý phê duyệt việc giao và/hoặc ủy quyền cho HĐQT, trong phạm vi Phương Án Phát Hành được phê duyệt, thực hiện các công việc sau:

- a) Thương lượng và quyết định các vấn đề liên quan đến Đợt Chào Bán, bao gồm nhưng không giới hạn ở các công việc sau đây:
- quyết định triển khai phương án chào bán chi tiết, bao gồm giá chào bán, thời điểm chào bán, các chi phí có liên quan đến việc chào bán Cổ Phiếu và các vấn đề khác liên quan đến việc



- chào bán Cổ Phiếu;
- thương lượng và quyết định các vấn đề liên quan đến việc sử dụng vốn thu được từ Đợt Chào Bán, phân bổ số tiền thu được từ việc chào bán Cổ Phiếu cho các mục đích và phương án sử dụng vốn đã được phê duyệt, cách thức thực hiện;
 - quyết định nội dung cụ thể, việc đàm phán, ký kết và tổ chức thực hiện các hợp đồng, thỏa thuận, văn bản cam kết và tài liệu liên quan đến việc chào bán Cổ Phiếu, bao gồm nhưng không giới hạn các tài liệu trong danh mục hồ sơ đăng ký chào bán Cổ Phiếu phù hợp với Phương Án Phát Hành; và
 - quyết định việc sửa đổi, điều chỉnh, giải trình chi tiết hồ sơ chào bán phù hợp với tình hình thực tế hoặc theo đề nghị của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền nhằm triển khai Phương Án Phát Hành đảm bảo lợi ích tốt nhất cho các cổ đông, Công Ty và phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành và Điều Lệ.
- b) Tổ chức triển khai thực hiện các công việc liên quan đến việc đăng ký chào bán Cổ Phiếu lần đầu ra công chúng, bao gồm nhưng không giới hạn ở các công việc sau đây:
- thực hiện các thủ tục liên quan đến việc đăng ký chào bán Cổ Phiếu;
 - làm việc và giải trình với Ủy ban Chứng khoán Nhà nước (“UBCKNN”), các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền và các đơn vị có liên quan về hồ sơ đăng ký chào bán và các vấn đề khác liên quan đến việc đăng ký chào bán Cổ Phiếu; và
 - quyết định và thực hiện các công việc khác mà Công Ty thấy cần thiết nhằm thực hiện thành công việc đăng ký chào bán Cổ Phiếu với UBCKNN và chào bán Cổ Phiếu lần đầu ra công chúng.
- c) Tổ chức triển khai thực hiện các công việc cần thiết liên quan đến việc thay đổi vốn điều lệ của Công Ty sau khi kết thúc Đợt Chào Bán, bao gồm nhưng không giới hạn ở các công việc sau đây:
- Sửa đổi, bổ sung Giấy phép thành lập và hoạt động của Công Ty;
 - Điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của Công Ty và hồ sơ khác có liên quan (nếu có); và
 - Sửa đổi, bổ sung và ban hành Điều Lệ ghi nhận mức vốn điều lệ mới trên cơ sở tổng mệnh giá số lượng Cổ Phiếu thực tế phát hành theo Phương Án Phát Hành và các nội dung thay đổi liên quan khác (nếu có).
- d) Tổ chức triển khai thực hiện các công việc liên quan đến việc đăng ký, lưu ký tập trung Cổ Phiếu tại VSDC và đăng ký niêm yết hoặc đăng ký giao dịch Cổ Phiếu tại Sở Giao dịch Chứng khoán (“**Đăng Ký Và Niêm Yết**”), bao gồm nhưng không giới hạn ở các công việc sau đây:
- quyết định và ký kết các hồ sơ, tài liệu nộp cho các cơ quan/tổ chức có thẩm quyền liên quan đến việc Đăng Ký Và Niêm Yết phù hợp với quy định của pháp luật;
 - làm việc và giải trình với các cơ quan/tổ chức có thẩm quyền về hồ sơ Đăng Ký Và Niêm Yết và các vấn đề khác liên quan đến việc Đăng Ký Và Niêm Yết; và
 - quyết định và thực hiện các công việc khác mà HĐQT thấy cần thiết nhằm thực hiện thành công việc Đăng Ký Và Niêm Yết.
- e) Quyết định và thực hiện (i) các công việc và thủ tục cần thiết khác nhằm chào bán thành công Cổ Phiếu ra công chúng; (ii) thủ tục thông báo tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa cho Công Ty theo quy định của pháp luật; (iii) hoàn tất việc Đăng Ký Và Niêm Yết; và (iv) các công việc phát sinh trong quá trình thực hiện việc chào bán Cổ Phiếu, Đăng Ký Và Niêm Yết và các thủ tục khác liên quan để chào bán và niêm yết thành công Cổ Phiếu.



Trong một số trường hợp, HĐQT được phép ủy quyền lại cho Chủ tịch HĐQT hoặc Tổng Giám đốc thực hiện các công việc nêu trên theo đúng thẩm quyền được quy định tại Điều Lệ.

Kính trình ĐHĐCĐ xem xét và phê duyệt./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VP.

T.M. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY
CỔ PHẦN
CHỨNG KHOÁN
KỶ THƯƠNG
Đ. CẦU GIẤY - T.P HÀ NỘI

NGUYỄN XUÂN MINH



PHỤ LỤC I

PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU LẦN ĐẦU RA CÔNG CHÚNG CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN KỸ THƯƠNG

Phương án phát hành này (“**Phương Án Phát Hành**”) là cơ sở cho việc chào bán cổ phiếu lần đầu ra công chúng (“**Cổ Phiếu**”) (“**Đợt Chào Bán**”) của Công ty Cổ phần Chứng khoán Kỹ Thương (“**TCBS**” hoặc “**Công Ty**”) theo quy định tại Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 của Quốc hội ban hành ngày 26 tháng 11 năm 2019 (“**Luật Chứng Khoán**”), Nghị định số 155/2020/NĐ-CP của Chính phủ ban hành ngày 31 tháng 12 năm 2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng Khoán (“**Nghị Định 155**”) và Thông tư số 118/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 hướng dẫn một số nội dung về chào bán, phát hành chứng khoán, chào mua công khai, mua lại cổ phiếu, đăng ký công ty đại chúng và hủy tư cách công ty đại chúng (“**Thông Tư 118**”) và các văn bản sửa đổi, bổ sung của các văn bản pháp luật nêu trên, theo các nội dung trình bày dưới đây:

I. THÔNG TIN ĐỢT PHÁT HÀNH

1. Tên tổ chức chào bán : Công ty Cổ phần Chứng khoán Kỹ Thương
2. Tên cổ phiếu chào bán : Cổ phiếu Công ty Cổ phần Chứng khoán Kỹ Thương
3. Loại cổ phiếu : Cổ phiếu phổ thông
4. Mệnh giá cổ phiếu : 10.000 VND (*mười nghìn Đồng*)/Cổ Phiếu
5. Số lượng cổ phiếu trước Đợt Chào Bán :
 - Số lượng cổ phiếu đang lưu hành : 2.080.158.021 (*Hai tỷ không trăm tám mươi triệu một trăm năm mươi tám nghìn không trăm hai mươi một*) cổ phiếu
 - Số lượng cổ phiếu quỹ : 0 (*không*) cổ phiếu
6. Vốn điều lệ trước Đợt Chào Bán : 20.801.580.210.000 VND (*Hai mươi nghìn tám trăm lẻ một tỷ năm trăm tám mươi triệu hai trăm mười nghìn đồng*)
7. Tỷ lệ chào bán dự kiến : Tối đa **11,1122%** (*mười một phẩy một nghìn một trăm hai mươi hai phần trăm*) tổng số lượng cổ phiếu đang lưu hành
8. Số lượng cổ phiếu chào bán dự kiến : Tối đa **231.150.000** (*Hai trăm ba mươi một triệu một trăm năm mươi nghìn*) Cổ Phiếu
9. Tổng giá trị chào bán dự kiến (*theo mệnh giá*) : Tối đa **2.311.500.000.000 VND** (*Hai nghìn ba trăm mười một tỷ năm trăm triệu đồng*)
10. Số lượng cổ phiếu lưu hành dự kiến sau Đợt Chào Bán : Tối đa **2.311.308.021** (*Hai tỷ ba trăm mười một triệu ba trăm linh tám nghìn không trăm hai mươi một*) cổ phiếu
11. Vốn điều lệ dự kiến sau Đợt Chào Bán : Tối đa **23.113.080.210.000 VND** (*Hai mươi ba nghìn một trăm mười ba tỷ không trăm tám mươi triệu hai trăm mười nghìn đồng*)
12. Hình thức chào bán : Chào bán cổ phiếu lần đầu ra công chúng



13. Đối tượng chào bán : Chào bán cho các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước có nhu cầu mua cổ phiếu Công Ty, không thuộc các đối tượng bị cấm hoặc hạn chế quyền mua cổ phiếu theo quy định của pháp luật Việt Nam, Điều Lệ và Phương Án Phát Hành này.
14. Giá chào bán : Ủy quyền cho HĐQT quyết định mức giá chào bán dựa theo Nguyên tắc xác định giá chào bán tại Mục 15 và theo tình hình thực tế của thị trường để Đợt Chào Bán thành công và tối đa hóa giá trị vốn huy động từ Đợt Chào Bán.
15. Nguyên tắc xác định giá : Giá chào bán được xác định dựa trên nguyên tắc không thấp hơn giá trị sổ sách của một cổ phiếu của Công Ty theo Báo cáo tài chính quý gần nhất đã được công bố thông tin;
16. Phương thức phân phối : ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT được lựa chọn phương thức phân phối phù hợp với quy định của pháp luật và nhu cầu của Công Ty tại thời điểm thực hiện.
17. Đảm bảo đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài : Tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa của Công Ty đã được ĐHĐCĐ thông qua là 100% (một trăm phần trăm).
ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT thông qua phương án đảm bảo việc chào bán Cổ Phiếu đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại Công Ty đã được ĐHĐCĐ thông qua.
18. Thời gian chào bán dự kiến : Dự kiến trong Quý III năm 2025 – Quý I năm 2026, sau khi được UBCKNN cấp Giấy chứng nhận đăng ký chào bán cổ phiếu ra công chúng. Thời điểm chào bán chính thức do HĐQT quyết định phù hợp với Luật Chứng Khoán và các quy định pháp luật có liên quan.
19. Phương án xử lý trong trường hợp Cổ Phiếu chưa phân phối hết:
- a) Đối với toàn bộ Cổ Phiếu chưa phân phối hết trong Đợt Chào Bán (bao gồm cả số cổ phiếu nhà đầu tư không đăng ký mua, đã đăng ký mua nhưng không nộp tiền mua, số cổ phiếu lẻ), ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT quyết định tiếp tục chào bán cho các nhà đầu tư khác theo quy định pháp luật.
- Trong trường hợp HĐQT phân phối tiếp Cổ Phiếu chưa phân phối hết cho các nhà đầu tư khác, (i) ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT xác định tiêu chí, danh sách nhà đầu tư và tiếp tục chào bán số Cổ Phiếu chưa phân phối hết này; và (ii) điều kiện về quyền, nghĩa vụ của nhà đầu tư, giá chào bán không được thuận lợi hơn và giá bán tối thiểu không thấp hơn so với giá đã chào bán cho các nhà đầu tư đã đăng ký tham gia Đợt Chào Bán ban đầu.
- b) Số Cổ Phiếu chưa phân phối hết được chào bán cho một hoặc một số nhà đầu tư xác định sẽ bị hạn chế chuyển nhượng trong 01 (một) năm kể từ ngày kết thúc Đợt Chào Bán, và đảm bảo tuân thủ phù hợp theo quy định tại Điều 42 Nghị Định 155, và các quy định khác có liên quan của pháp luật hiện hành.
- c) Trong trường hợp hết thời gian phân phối Cổ Phiếu theo quy định pháp luật, bao gồm cả thời gian được gia hạn (nếu có), nếu số lượng Cổ Phiếu vẫn không được phân phối hết cho các nhà đầu tư khác, HĐQT sẽ hủy số lượng Cổ Phiếu dư này và điều chỉnh giảm tổng số lượng Cổ Phiếu chào bán theo đúng số lượng Cổ Phiếu thực tế đã được phân phối trong Đợt Chào Bán.



20. Hạn chế chuyển nhượng:

- a) Toàn bộ Cổ Phiếu chào bán (không bao gồm số lượng Cổ Phiếu chưa phân phối hết trong Đợt Chào Bán được HĐQT phân phối tiếp theo Mục 19 - Phương án xử lý trong trường hợp cổ phiếu chưa phân phối hết nói trên) sẽ được tự do chuyển nhượng; và
- b) Số lượng Cổ Phiếu chưa phân phối hết trong Đợt Chào Bán được HĐQT phân phối tiếp theo Mục 19 - Phương án xử lý trong trường hợp cổ phiếu chưa phân phối hết nói trên sẽ bị hạn chế chuyển nhượng trong vòng 01 (một) năm kể từ ngày kết thúc Đợt Chào Bán.

II. PHƯƠNG ÁN SỬ DỤNG VỐN THU ĐƯỢC TỪ ĐỢT CHÀO BÁN

1. Mục đích chào bán:

- a) Đầu tư cho hoạt động tự doanh chứng khoán (bao gồm nhưng không giới hạn việc đầu tư vào mảng kinh doanh cổ phiếu, trái phiếu) nhằm tiếp tục duy trì mức lợi suất cao, đặc biệt trong giai đoạn thị trường chứng khoán Việt Nam được định giá hấp dẫn; và
- b) Đầu tư cho hoạt động môi giới chứng khoán, giao dịch ký quỹ, ứng trước tiền bán chứng khoán và các hoạt động kinh doanh hợp pháp khác của Công Ty nhằm đáp ứng nhu cầu của khách hàng trong hoạt động kinh doanh giao dịch chứng khoán và vay ký quỹ và kế hoạch của Công Ty về việc tiếp tục tăng trưởng thị phần và số lượng khách hàng trong thời gian tới.

2. Kế hoạch sử dụng số tiền thu được từ Đợt Chào Bán:

Tổng số tiền dự kiến thu được từ Đợt Chào Bán (theo mệnh giá) là **2.311.500.000.000 VND** (Hai nghìn ba trăm mười một tỷ năm trăm triệu đồng) cùng với cả nguồn thặng dư (nếu có) từ Đợt Chào Bán, dự kiến được phân bổ sử dụng cho các hoạt động của Công Ty phù hợp với mục đích chào bán nêu trên, chi tiết như sau:

STT	Mục đích	Kế hoạch sử dụng vốn (% số tiền thu được từ Đợt Chào Bán)
1	Đầu tư cho hoạt động tự doanh chứng khoán (bao gồm nhưng không giới hạn việc đầu tư vào mảng kinh doanh cổ phiếu, trái phiếu).	70%
2	Đầu tư cho hoạt động môi giới chứng khoán, giao dịch ký quỹ, ứng trước tiền bán chứng khoán và các hoạt động kinh doanh hợp pháp khác của Công Ty.	30%
	TỔNG CỘNG	100%

Phụ thuộc vào số vốn thu được thực tế sau Đợt Chào Bán, ĐHCĐ ủy quyền và giao cho HĐQT căn cứ vào tình hình cụ thể của Công Ty để xây dựng phương án sử dụng vốn chi tiết, quyết định việc phân bổ số tiền thu được từ Đợt Chào Bán, thứ tự ưu tiên sử dụng vốn và/hoặc sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh phương án sử dụng vốn phù hợp với tình hình hoạt động kinh doanh của Công Ty, kế hoạch phát triển chung của Công Ty và đảm bảo lợi ích tối đa cho các cổ đông và phù hợp với quy định pháp luật và Điều Lệ. Trong trường hợp phương án sử dụng vốn, số tiền thu được từ Đợt Chào Bán có điều chỉnh, HĐQT sẽ thực hiện việc báo cáo lại tại cuộc họp ĐHCĐ gần nhất sau khi thực hiện việc điều chỉnh đó.



Số: 042506/25/TT-ĐHĐCĐ-TCBS

Hà Nội, ngày 25 tháng 06 năm 2025

TỜ TRÌNH

(V/v: Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty Cổ phần Chứng khoán Kỹ Thương)

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Chứng khoán Kỹ Thương
("Công ty" hoặc "TCBS")/

Hội đồng quản trị ("HDQT") Công ty Cổ phần Chứng khoán Kỹ Thương kính trình Đại hội đồng cổ đông các nội dung về việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ của Công ty như sau:

I. Cơ sở pháp lý

- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019 ("Luật Chứng khoán năm 2019")
- Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020 ("Luật Doanh nghiệp năm 2020")
- Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán ("Nghị định số 155/2020/NĐ-CP")
- Điều lệ hiện hành của TCBS.

II. Nội dung đề xuất Đại hội đồng cổ đông thông qua

Sau khi rà soát và đánh giá, Hội đồng quản trị nhận thấy Điều lệ hiện hành của Công Ty cần bổ sung, sửa đổi để đáp ứng các yêu cầu thực tế của Công ty, do đó Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua các nội dung sau:

1. Phê duyệt việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty theo nội dung trình bày tại Phụ lục đính kèm Tờ trình này và ban hành Điều lệ mới của Công ty như toàn văn dự thảo Điều lệ đính kèm.
2. Phê duyệt thời gian có hiệu lực của Điều lệ mới như sau:
Điều lệ mới sẽ có hiệu lực kể từ ngày được Đại hội đồng cổ đông thông qua và thay thế cho bản Điều lệ hiện hành.
3. Giao cho Chủ tịch Hội đồng quản trị - Người đại diện theo pháp luật của Công ty tổ chức hoàn thiện và ký ban hành Điều lệ mới (Điều lệ sửa đổi, bổ sung).

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Nơi nhận:

- Như trên
- Lưu vp



NGUYỄN XUÂN MINH

PHỤ LỤC 01: NỘI DUNG ĐIỀU LỆ DỰ KIẾN SỬA ĐỔI, BỔ SUNG

TT	Nội dung Điều lệ hiện hành	Nội dung Điều lệ dự kiến sửa đổi/ bổ sung	Lý do
1.	Điều 15. Cổ đông 15.1. Điều kiện về cổ đông bao gồm: a. Cổ đông là cá nhân không thuộc các trường hợp không được quyền thành lập và quản lý doanh nghiệp tại Việt Nam theo quy định của Luật Doanh nghiệp; b. Cổ đông là tổ chức phải có tư cách pháp nhân và đang hoạt động hợp pháp; hoạt động kinh doanh có lãi trong 02 năm liên tiếp trước năm đề nghị cấp giấy phép; báo cáo tài chính năm gần nhất phải được kiểm toán với ý kiến chấp nhận toàn phần; c. Cổ đông sở hữu từ 10% trở lên vốn điều lệ của 01 Công ty và người có liên quan của cổ đông, thành viên góp vốn đó (nếu có) không sở hữu trên 5% vốn điều lệ của 01 công ty chứng khoán khác; d. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài phải đáp ứng điều kiện quy định tại Điều 77 của Luật Chứng khoán. 15.2. Cổ đông sở hữu từ 10% trở lên vốn điều lệ của công ty chứng khoán không được lợi	Điều 15. Cổ đông 15.1. Điều kiện về cổ đông bao gồm: a. Cổ đông là cá nhân không thuộc các trường hợp không được quyền thành lập và quản lý doanh nghiệp tại Việt Nam theo quy định của Luật Doanh nghiệp; b. Cổ đông là tổ chức phải có tư cách pháp nhân và đang hoạt động hợp pháp; hoạt động kinh doanh có lãi trong 02 năm liên tiếp trước năm đề nghị cấp giấy phép; báo cáo tài chính năm gần nhất phải được kiểm toán với ý kiến chấp nhận toàn phần; a. Cổ đông sở hữu từ 10% trở lên vốn điều lệ của 01 Công ty và người có liên quan của cổ đông, thành viên góp vốn đó (nếu có) không sở hữu trên 5% vốn điều lệ của 01 công ty chứng khoán khác; b. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài phải đáp ứng điều kiện quy định tại Điều 77 của Luật Chứng khoán. 15.2. Cổ đông sở hữu từ 10% trở lên vốn điều lệ của công ty chứng khoán không được lợi	



TT	Nội dung Điều lệ hiện hành	Nội dung Điều lệ dự kiến sửa đổi/ bổ sung	Lý do
	dùng ưu thế của mình gây tổn hại đến quyền và lợi ích của công ty và các cổ đông khác khác. 15.3.Cổ đông sở hữu từ 10% trở lên vốn điều lệ của Công ty phải thông báo đầy đủ cho Công ty trong vòng 24 giờ kể từ khi nhận được thông tin, đối với các trường hợp sau: a.Số cổ phần hoặc phần vốn góp bị phong tỏa, cầm cố hoặc bị xử lý theo quyết định của tòa án; b.Cổ đông là tổ chức quyết định thay đổi tên hoặc chia, tách, giải thể, phá sản. 15.4.Công ty phải báo cáo Ủy ban Chứng khoán Nhà nước về các trường hợp quy định tại Khoản 3 Điều này trong thời hạn 05 ngày kể từ ngày nhận được thông báo của cổ đông.	dùng ưu thế của mình gây tổn hại đến quyền và lợi ích của công ty và các cổ đông khác khác. 15.3.Cổ đông sở hữu từ 10% trở lên vốn điều lệ của Công ty phải thông báo đầy đủ cho Công ty trong vòng 24 giờ kể từ khi nhận được thông tin, đối với các trường hợp sau: a.Số cổ phần hoặc phần vốn góp bị phong tỏa, cầm cố hoặc bị xử lý theo quyết định của tòa án; b.Cổ đông là tổ chức quyết định thay đổi tên hoặc chia, tách, giải thể, phá sản. 15.4.Công ty phải báo cáo Ủy ban Chứng khoán Nhà nước về các trường hợp quy định tại Khoản 3 Điều này trong thời hạn 05 ngày kể từ ngày nhận được thông báo của cổ đông.	



TT	Nội dung Điều lệ hiện hành	Nội dung Điều lệ dự kiến sửa đổi/ bổ sung	Lý do
2.	52.5.Căn cứ Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Hội đồng quản trị thông qua nghị quyết, quyết định xác định một ngày để chốt danh sách cổ đông. Căn cứ theo ngày đó, những người đăng ký với tư cách cổ đông hoặc người sở hữu các chứng khoán khác được quyền nhận cổ tức bằng tiền mặt hoặc cổ phiếu, nhận thông báo hoặc tài liệu khác.	52.5.Căn cứ Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Hội đồng quản trị thông qua nghị quyết, quyết định xác định một ngày cụ thể để chốt danh sách cổ đông. Căn cứ theo ngày đó, những người đăng ký với tư cách cổ đông hoặc người sở hữu các chứng khoán khác được quyền nhận cổ tức bằng tiền hoặc cổ phiếu, nhận thông báo hoặc tài liệu khác.	Phù hợp với Luật Doanh nghiệp ban hành ngày 17/6/2025
3.	Chưa quy định	60.1.Công ty có thể bị giải thể trong những trường hợp sau: c. Công ty không còn đủ số lượng cổ đông tối thiểu theo quy định của Luật Doanh nghiệp trong thời hạn 06 tháng liên tục mà không làm thủ tục chuyển đổi loại hình doanh nghiệp;	Phù hợp với Luật Doanh nghiệp ban hành ngày 17/6/2025
4.	Điều 66. Ngày hiệu lực 66.1.Bản Điều lệ này gồm 21 chương, 66 điều được ban hành ngày 04/12/2023	Điều 66. Ngày hiệu lực 66.1.Bản Điều lệ này gồm 21 chương, 66 điều được ban hành ngày/....../2025	Điều chỉnh phù hợp với ngày thực tế ban hành

